TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2017/HSST
Ngày : 30/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Thuận;
  2. Ông Tạ Văn Thạnh.

Thư ký Tòa án: Anh Đoàn Nhữ Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kieåm saùt vieân.

Ngaøy 30 thaùng 8 naêm 2017, taïi trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, công khai xét sử sơ thẩm vuï aùn hình söï thuï lyù soá: 22/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐST-HS ngày 02/8/2017 ñoái vôùi bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trường T1**, sinh ngày 01/02/1996; HKTT: Xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Thôn T3, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Chưa; Con ông: Nguyễn Văn Ớt (sinh năm: 1970) và bà Nguyễn Thị Hoa (sinh năm 1973); Vợ, con: Chưa có. Ngày 14/04/2017, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại***: Trần Thanh T2, sinh năm 1991(có mặt);
  HKTT: Tổ A – xã L – huyện V – tỉnh Khánh Hòa;
  Chỗ ở hiện nay: Thôn T2, xã A, huyện T, tỉnh Bình Định.
- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
  + NLQ1, sinh năm 1995 (vắng mặt);
  + NLQ2, sinh năm 1970 (có mặt);
  + NLQ3, sinh năm 1973 (có mặt);
  Đồng trú: Thôn T1, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
  + NLQ4, sinh năm 1961 (vắng mặt);
  + NLQ5, sinh năm 1967 (vắng mặt);
  Đồng trú: Thôn Đ - xã I - huyện C - tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/3/2016, Nguyễn Trường T1 đang trông coi tiệm internet Kim Thường ở Mỹ Thuận, Tây Bình, Tây Sơn, Bình Định thay cho chủ sở hữu là anh NLQ1. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Thanh T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 79N1 - 649.43 đến đây chơi game. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, T1 hỏi mượn xe mô tô của anh T2 đển đi mua bánh cuốn và anh T2 đồng ý đưa chìa khoá xe cho Th mượn.

Trên đường đi, T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh T2 nên đã rẽ vào một hẻm nhỏ gần chợ để mở cốp xe anh T2 thì thấy có giấy đăng ký xe, 02 giấy phép lái xe hạng A1, B2 đều mang tên Trần Thanh T2 và 01 áo khoác da màu đen. Tuy nhiên, lúc này T1 không có tiền nên điều khiển xe quay lại tiệm internet, trả chìa khoá, để trên bàn máy vi tính chỗ anh T2 ngồi. T1 đi đến mở ngăn kéo hộc bàn nơi để máy tính chủ, lấy số tiền khoảng 1.000.000 đồng bỏ vào túi quần rồi lại chỗ anh T2 ngồi, nói dối là lúc nãy quên mang tiền nên chưa mua được bánh cuốn, hỏi mượn xe anh T2 tiếp. Anh T2 đồng ý. T1 lấy chìa khoá xe để trên bàn, điều khiển xe mô tô của anh T2 đi về hướng Phù Cát - Bình Định. Tại công viên thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, T1 ngồi nhậu với NLC1, NLC2, NLC3. Cả nhóm nhậu đến 21 giờ cùng ngày thì giải tán. Th điều khiển xe mô tô của anh T đi theo hướng về huyện Đức Cơ - Gia Lai. Đến nơi, T1 đem xe cùng với giấy tờ xe đến cầm cố cho vợ chồng ông NLQ4 và bà NLQ5 được số tiền 16.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Đối với 02 giấy phép lái xe hạng A1, B2 đề mang tên Trần Thanh T2 và 01 áo khoác da màu đen, T1 vứt bỏ ở đâu không nhớ. Sau khi gây án, Nguyễn Trường T1 bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 05/05/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe môtô biển số 79N1- 649.43 có giá trị là 28.592.000 đồng *(Hai mươi tám triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng).*

Ngày 13/04/2017, vợ chồng ông NLQ4 và bà NLQ5 đã giao nộp xe môtô biển số 79N1-649.43 cùng giấy tờ xe cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tây Sơn.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn trắng đen, biển số 79N1-649.43; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô biển số 79N1-649.43 mang tên Trần Thanh T. Ngày 19/04/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tây Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe môtô và giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho chủ sở hữu là anh Trần Thanh T2 quản lý, sử dụng.

Đối với 02 giấy phép lái xe hạng A1, B2 đều mang tên Trần Thanh T2 và 01 áo khoác da màu đen, do bị cáo T1 không xác định được nơi vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở truy tìm.

Về phần dân sự: Ngày 21/04/2017, anh Trần Thanh T2 đã nhận lại xe môtô biển số 79N1-649.43 và giấy chứng nhận đăng ký xe. Đối với 02 giấy phép lái xe hạng A1, B2 và 01 áo khoác da màu đen, anh T2 không yêu cầu bồi thường. Ngày 25/04/2017, anh NLQ1 đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng mà Nguyễn Trường T1 đã chiếm đoạt tại tiệm internet Kim Thường. Ngày 28/04/2017, gia đình Nguyễn Trường T1 đã trả số tiền 16.000.000 đồng cho vợ chồng ông NLQ4, bà NLQ5.

Tại Bản cáo trạng số 24/QĐ - KSĐT ngày 10/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường T1 về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 140 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T1 phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS tuyên xử bị cáo Nguyễn Trường T1 mức án từ 06-09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 *(một)* USB màu đen đỏ, hiệu ADATA - 008/4G.

Về bồi thường trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Đối với hành vi của vợ chồng ông NLQ4, bà NLQ5 nhận cầm cố xe mô tô biển số 79N1-649.43 nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo Th phạm tội mà có nên không xử lý. Còn đối với hành vi chiếm đoạt số tiền hơn 1.000.000đ của anh NLQ1 của bị cáo do chưa đủ mức định lượng và anh NLQ1 không yêu cầu nên không xử lý.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các tài liệu và chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Lợi dụng mối quan hệ quen biết với bị hại, bị cáo đã hỏi mượn xe mô tô biển số 79N1-649.43 của anh Trần Thanh T2 để đi mua bánh cuốn, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô. Bị cáo đã quay lại tiệm internet để lấy thêm tiền nhằm phục vụ mục đích chiếm đoạt chiếc xe và bỏ trốn của mình. Như vậy, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt sau khi có được tài sản bằng hình thức hợp pháp (được sự đồng ý cho mượn của chủ sở hữu chiếc xe là anh T2). Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 28.592.000đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự có nội dung cụ thể như sau: "*Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm…"*

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của nhân dân trên địa bàn huyện Tây Sơn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe cho những đối tượng khác, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ về phần hình phạt cho bị cáo về các tình tiết: bị cáo đã bồi thường và khắc phục hậu quả xong cho bị hại, sau khi phạm tội và trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 *(một)* USB màu đen đỏ, hiệu ADATA - 008/4G.

- Về bồi thường dân sự: gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Trường T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với hành vi của vợ chồng ông NLQ4, bà NLQ5 nhận cầm cố xe mô tô biển số 79N1-649.43 nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo T1 phạm tội mà có nên không xử lý, miễn xét. Còn đối với hành vi chiếm đoạt số tiền hơn 1.000.000đ của anh NLQ1 của bị cáo, do chưa đủ mức định lượng và anh NLQ1 không yêu cầu nên miễn xét.

Vì caùc leõ treân:

QUYEÁT ÑÒNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T1 phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

***** Áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; **Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường T1** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam 14/04/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về bồi thường dân sự: gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 *(một)* USB màu đen đỏ, hiệu ADATA - 008/4G.

*** Án phí:** Bị cáo Nguyễn Trường T1 phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với hành vi của vợ chồng ông NLQ4, bà NLQ5 nhận cầm cố xe mô tô biển số 79N1-649.43 nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo T1 phạm tội mà có nên không xử lý, miễn xét. Hành vi chiếm đoạt số tiền hơn 1.000.000đ của anh NLQ1 của bị cáo do chưa đủ mức định lượng và anh NLQ1 không yêu cầu nên cũng miễn xét.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho các bên tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- CQĐT, ĐTHA, CA huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Thị Giang Nam

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa